

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8735 /BNN-QLCL  
V/v tăng cường phát triển chuỗi  
cung cấp nông lâm thủy sản an toàn

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2019

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh/thành phố  
trực thuộc Trung ương.

Triển khai Đề án “*Xây dựng và phát triển mô hình chuỗi cung cấp thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên phạm vi toàn quốc*” (Quyết định số 3073/QĐ-BNN-QLCL ngày 27/12/2013); Kế hoạch triển khai Đề án (Quyết định số 354/QĐ-BNN-QLCL ngày 4/3/2014) và “*Hướng dẫn xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn*” (Quyết định số 3075/QĐ-BNN-QLCL ngày 20/7/2016), trong thời gian qua các địa phương đã có nhiều cố gắng trong việc tổ chức thực hiện như: ban hành đề án/chương trình/kế hoạch triển khai tại địa phương; tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, hướng dẫn cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia chuỗi nâng cấp, cải thiện nhà xưởng, trang thiết bị, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng (VietGap, HACCP...); thiết lập liên kết chuỗi; kết nối tiêu thụ sản phẩm chuỗi cung ứng... Theo thông tin các địa phương cung cấp, đến nay đã có 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã triển khai xây dựng và phát triển 1478 chuỗi; 1462 sản phẩm và 3267 địa điểm bán sản phẩm đã kiểm soát theo chuỗi.

Tuy nhiên, các con số nêu trên chưa phản ánh hết thực tế liên kết sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn tại các địa phương: thống kê chưa đầy đủ, đặc biệt là các chuỗi do các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở kinh doanh, phân phối là chủ sở hữu và quản lý toàn bộ chuỗi; chưa có đủ thông tin về sản lượng sản phẩm chủ lực, rủi ro cao được kiểm soát an toàn thực phẩm theo chuỗi.

Theo mục tiêu đề ra ở giai đoạn 2016-2020 của Đề án (ban hành theo Quyết định số 3073/QĐ-BNN-QLCL), mỗi tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương có ít nhất 50% sản lượng nông lâm thủy sản chủ lực, có mức độ rủi ro cao, đang có nhiều bức xúc về an toàn thực phẩm được kiểm soát theo chuỗi.

Nhằm đánh giá mức độ hoàn thành; xác định các tồn tại, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất các giải pháp khắc phục, đẩy nhanh tiến độ phát triển về số lượng và quy mô chuỗi nhằm đạt mục tiêu đặt ra của Đề án vào năm 2020, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khẩn trương triển khai một số nhiệm vụ sau:

1. Đánh giá thực trạng việc xây dựng và phát triển chuỗi thực phẩm an toàn của địa phương đến nay và xây dựng, triển khai ngay kế hoạch, giải pháp phát triển chuỗi cung cấp nông lâm thủy sản an toàn năm 2020 nhằm đạt được mục tiêu đề ra (theo mẫu tại phụ lục kèm theo). Đây là 1 phụ lục kèm theo báo

cáo tổng kết năm về công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm gửi về Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản trước ngày 10/12/2019.

2. Nhằm đạt được mục tiêu đề ra của Đề án, đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo các đơn vị trực thuộc ưu tiên nguồn lực triển khai một số nội dung sau đây:

a) Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và tổ chức thực thi các chính sách đặc thù tại địa phương hỗ trợ phát triển chuỗi cung ứng nông sản, thủy sản thực phẩm an toàn trên cơ sở các chính sách đã được ban hành tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn; Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 5/7/2018 về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Nghị định số 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 về nông nghiệp hữu cơ; Quyết định số 01/QĐ-TTg ngày 01/1/2018 về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng quy trình sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.

b) Tuyên truyền, vận động các đối tượng động lực (doanh nghiệp, HTX/Tổ hợp tác, cơ sở kinh doanh, phân phối) chủ động liên kết, hỗ trợ các tác nhân còn lại liên kết tạo các chuỗi cung ứng nông sản, thủy sản an toàn.

c) Hỗ trợ các cơ sở tham gia chuỗi trong triển khai áp dụng các quy trình sản xuất tiên tiến, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm như GAP, HACCP, ISO 22000...; xác nhận sản phẩm được kiểm soát an toàn thực phẩm theo chuỗi; hoàn thiện hệ thống truy xuất nguồn gốc, tem nhãn nhận diện; xây dựng thương hiệu, tổ chức kết nối cung cầu, quảng bá, xúc tiến thương mại các sản phẩm được xác nhận an toàn thực phẩm theo chuỗi...

d) Tăng cường giám sát kiểm tra, thanh tra nhằm phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn thực phẩm, gian lận nguồn gốc xuất xứ sản phẩm tạo môi trường thuận lợi cho phát triển chuỗi cung ứng nông sản, thủy sản an toàn.

Đề nghị các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lưu ý tổ chức triển khai./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Tổng cục, Cục chuyên ngành  
liên quan thuộc Bộ (để p/h);
- Lưu: VT, CL2.

**KT. BỘ TRƯỞNG**

**THÚ TRƯỞNG**



**Phùng Đức Tiến**

## Phụ lục

### Thực trạng và kế hoạch, giải pháp phát triển chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn

#### 1. THỰC TRẠNG

##### 1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành triển khai Đề án

- Việc ban hành cơ chế, chính sách, kế hoạch/văn bản chỉ đạo, điều hành triển khai Đề án.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động hộ nông dân/ trang trại/ hợp tác xã/tổ hợp tác, doanh nghiệp liên kết tạo các chuỗi cung ứng nông sản, thủy sản an toàn.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn cách thức tổ chức lại sản xuất, kiến thức an toàn thực phẩm, áp dụng các quy trình sản xuất tiên tiến, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và truy xuất được nguồn gốc như GAP, HACCP, ISO 22000... cho hộ nông dân/ trang trại/ hợp tác xã/tổ hợp tác, doanh nghiệp tham gia chuỗi.

- Đánh giá, xác nhận sản phẩm được kiểm soát an toàn thực phẩm theo chuỗi.

- Tổ chức kết nối cung cầu, xây dựng thương hiệu, tem nhãn nhận diện, quảng bá, xúc tiến thương mại các sản phẩm được xác nhận an toàn theo chuỗi

- Thanh tra, kiểm tra xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, gian lận nguồn gốc xuất xứ tạo môi trường thuận lợi cho phát triển chuỗi cung ứng nông sản, thủy sản an toàn.

##### 1.2. Kết quả đạt được (tính đến hết năm 2019)

- Số sản phẩm rủi ro cao, bức xúc về an toàn thực phẩm được kiểm soát theo chuỗi: ..... sản phẩm

- Tỷ lệ sản lượng sản phẩm rủi ro cao, bức xúc về an toàn thực phẩm được kiểm soát theo chuỗi đạt: ..... % tổng sản lượng sản phẩm nông lâm thủy sản chủ lực, có mức độ rủi ro cao sản xuất tiêu thụ tại địa phương.

- Số lượng chuỗi: ..... chuỗi.

Trong đó:

+ Do doanh nghiệp/ hợp tác xã/ cơ sở kinh doanh, phân phối sở hữu, quản lý toàn bộ chuỗi chiếm ..... %?

+ Do liên kết giữa các chủ thể trong chuỗi chiếm ..... %?

+ Số chuỗi được xác nhận: ..... chuỗi

+ Số điểm bán sản phẩm: ..... điểm.

(Kết quả chi tiết tại biểu dưới đây)

TT	Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất ban đầu	Tên, địa chỉ cơ sở thu mua sơ chế, chế biến, giết mổ, chế biến bảo quản, vận chuyển	Tên, địa chỉ nơi bán sản phẩm	Loại sản phẩm	Đã được cấp giấy xác nhận chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn
1.					
...					

### **1.3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

## **2. KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI NĂM 2020**

### **2.1. Mục tiêu đến cuối năm 2020 (kết thúc đề án)**

- Số sản phẩm rủi ro cao, bức xúc về an toàn thực phẩm được kiểm soát theo chuỗi: ..... sản phẩm

- Tỷ lệ sản lượng sản phẩm rủi ro cao, bức xúc về an toàn thực phẩm được kiểm soát theo chuỗi đạt: ..... % tổng sản lượng sản phẩm nông lâm thủy sản chủ lực, có mức độ rủi ro cao sản xuất tiêu thụ tại địa phương.

- Số lượng chuỗi: ..... chuỗi.

Trong đó:

+ Do doanh nghiệp/ hợp tác xã/ cơ sở kinh doanh, phân phối sở hữu, quản lý toàn bộ chuỗi chiếm ..... %?

+ Do liên kết giữa các chủ thể trong chuỗi chiếm ..... %?

+ Số chuỗi được xác nhận: ..... chuỗi

+ Số điểm bán sản phẩm: ..... điểm.

### **2.2. Kế hoạch trung hạn, giải pháp triển khai**

- Việc hoàn thiện cơ chế, chính sách, kế hoạch/văn bản chỉ đạo, điều hành triển khai Đề án.

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, vận động hộ nông dân/ trang trại/ hợp tác xã/tổ hợp tác, doanh nghiệp liên kết tạo các chuỗi cung ứng nông sản, thủy sản an toàn.

- Tiếp tục tổ chức đào tạo, tập huấn cách thức tổ chức lại sản xuất, kiến thức an toàn thực phẩm, áp dụng các quy trình sản xuất tiên tiến, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và truy xuất được nguồn gốc như GAP, HACCP, ISO 22000... cho hộ nông dân/ trang trại/ hợp tác xã/tổ hợp tác, doanh nghiệp tham gia chuỗi.

- Tiếp tục đánh giá, xác nhận sản phẩm được kiểm soát an toàn thực phẩm theo chuỗi.

- Tiếp tục tổ chức kết nối cung cầu, xây dựng thương hiệu, tem nhãn nhận diện, quảng bá, xúc tiến thương mại các sản phẩm được xác nhận an toàn theo chuỗi

- Thanh tra, kiểm tra xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, gian lận nguồn gốc xuất xứ tạo môi trường thuận lợi cho phát triển chuỗi cung ứng nông sản, thủy sản an toàn.